

ĐỀ THI, ĐÁP ÁN/RUBRIC VÀ THANG ĐIỂM
THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 2, Năm học 2024 - 2025

I. Thông tin chung (Đề chính thức)

Tên học phần:	Tổ chức hoạt động giáo dục ở trường phổ thông		
Mã học phần:	71PEDA40672	Số tin chỉ:	02
Mã nhóm lớp học phần:	242 71PEDA40672 01		
Hình thức thi: Tự luận	Thời gian làm bài:	60	phút
<i>Thí sinh được tham khảo tài liệu:</i>	☐ Có Tài liệu giấy	☐ Không	

III. Nội dung câu hỏi thi

Câu 1 (6 điểm). Vận dụng kiến thức của *Nội dung giáo dục ở trường phổ thông* để xây dựng các nội dung giáo dục mới theo Chương trình giáo dục 2018

Câu 2 (4 điểm). Xây dựng và phân tích các *Phương pháp hình thành ý thức cá nhân về các chuẩn mực xã hội* ở trường phổ thông.

ĐÁP ÁP VÀ THANG ĐIỂM

Phần câu hỏi	Nội dung đáp án	Thang điểm	Ghi chú
Câu 1		6.0	
Nội dung a. Giáo dục môi trường và Giáo dục dân số	<i>Giáo dục môi trường</i> - Gồm không khí, đất đai, hệ sinh thái... có ảnh hưởng trực tiếp hay gián tiếp đến sự sống. Ô nhiễm môi trường đang là một vấn đề lớn của toàn nhân loại. - Kiến thức và ý thức bảo vệ môi trường sống, rèn luyện thói quen giữ gìn môi trường trong sạch, thân thiện, an toàn... - Giáo dục thông qua giảng dạy; qua tổ chức tọa đàm; qua tuyên truyền, cổ động; qua trải nghiệm, tham quan thực tế... <i>Giáo dục dân số</i> - Giúp người học hiểu được dân số có vai trò rất quan trọng, ảnh hưởng lớn đến chất lượng sống. Phát triển dân số hợp lý sẽ từng bước nâng cao chất lượng cuộc sống và vị thế của mỗi một quốc gia... - Hiểu rõ mối quan hệ biện chứng giữa dân số, môi trường và chất lượng cuộc sống. - Lồng ghép, tích hợp giữa các môn học; các hoạt động truyền thông, tham quan, trải nghiệm...	1.5	
Nội dung b. Giáo dục giới tính và Giáo dục phòng chống ma túy	<i>Giáo dục giới tính</i> - Kiến thức về giới tính, sức khỏe sinh sản, hạnh phúc gia đình... Biết ứng xử hợp lý trong tình bạn, tình yêu và hôn nhân.	1.5	

	- Kiến thức về giải phẫu sinh lí; về cấu tạo, chức năng của các cơ quan sinh dục nam - nữ; tuổi dậy thì; sức khỏe sinh sản vị thành niên; phòng tránh thai... - Lòng ghép, tích hợp giữa các môn học; tổ chức truyền thông, tham quan, trải nghiệm... <i>Giáo dục phòng chống ma túy</i> - Là các chất gây nghiện, làm thay đổi, huỷ hoại các chức năng sinh - tâm lí. - Ma túy có tác hại rất khủng khiếp: Sức khỏe, trí tuệ bị huỷ hoại, gia đình tan vỡ, tài sản khánh kiệt, gia tăng tệ nạn xã hội, nguồn gốc của tội ác và tội phạm... - Giáo dục qua môn Đạo đức, môn Giáo dục kinh tế và pháp luật; sinh hoạt tập thể; hoạt động phong trào; kí cam kết...		
Nội dung c. Giáo dục giá trị, giáo dục kỹ năng sống và giáo dục quốc tế	<i>Giáo dục giá trị</i> - Phẩm chất tốt hay xấu; tác dụng lớn hay nhỏ; có ích hay không; tích cực hay tiêu cực đối với cuộc sống... - Hoà bình, độc lập, thống nhất Tổ quốc; Tự do và dân chủ; Lòng nhân đạo, sống nghĩa tình, trách nhiệm; Sức khỏe của bản thân và cộng đồng; Truyền thống văn hóa dân tộc; Giá trị nghề nghiệp; Tình bạn, tình yêu và cuộc sống gia đình; Nếp sống văn minh... - Trong gia đình, nhà trường và xã hội. <i>Giáo dục kỹ năng sống</i> - Các kỹ năng thực hành và giao tiếp cần thiết. - Kỹ năng quyết định, kỹ năng giải quyết, kỹ năng tư duy, kỹ năng phản biện đúng đắn, kỹ năng giao tiếp... - Gắn liền với các hoạt động trải nghiệm. <i>Giáo dục quốc tế</i> - Phát triển toàn bộ năng lực, quan điểm, tri thức để hội nhập toàn cầu. - Những vấn đề trong khu vực, toàn cầu và cuộc cách mạng khoa học công nghệ lần thứ 4... - Thông qua hoạt động nội khóa, ngoại khóa.	2.0	
Nội dung d. Kỹ năng diễn đạt, lập luận	- Kỹ năng soạn thảo văn bản, xử lý thông tin chính xác. - Kỹ năng phân tích và phản biện sâu sắc.	1.0	
Câu 2		4.0	
Nội dung a. Phương pháp đàm thoại và Phương pháp kể chuyện	<i>Phương pháp đàm thoại</i> - Là trò chuyện, trao đổi giữa nhà giáo và người học về các chuẩn mực xã hội như đạo đức, thẩm mỹ, pháp luật... - Xác định chủ đề, mục tiêu, nội dung, hệ thống câu hỏi đàm thoại. - Tạo không khí thân mật, cởi mở, dân chủ; phát huy tính tích cực của học sinh; biết lắng nghe ý kiến của học sinh, có thái độ khách quan, công bằng trong đàm thoại. - Có 2 hình thức đàm thoại: cá nhân và tập thể.	1.5	

	- Kết thúc đàm thoại cần có nhận xét, đánh giá chung. <i>Phương pháp kể chuyện</i> - Là phương pháp giáo viên dùng lời nói, điệu bộ, nét mặt để thuật lại một cách sinh động câu chuyện có ý nghĩa giáo dục. - Lựa chọn truyện phù hợp với mục tiêu giáo dục. Đảm bảo nội dung phong phú, hấp dẫn, chứa đựng những tình huống giáo dục cần thiết. - Kể chuyện sinh động, thay đổi giọng nói, điệu bộ, nét mặt phù hợp với các tình tiết của câu chuyện. Sau khi kể có thể nêu câu hỏi để người nghe trao đổi, thảo luận và rút ra kết luận, bài học kinh nghiệm.		
Nội dung b. Phương pháp giảng giải Phương pháp nêu gương	<i>Phương pháp giảng giải</i> - Là phương pháp nhà giáo dùng lập luận để giải thích, chứng minh những chuẩn mực xã hội với học sinh. - Phải chân thành, thấu hiểu học sinh, giúp học sinh nhận thức và sửa chữa sai lầm. - Chuẩn bị nội dung chính xác, đầy đủ; Lời nói rõ ràng, khúc triết, không khuôn sáo, giáo điều; Lập luận chính xác, dễ hiểu, gần với thực tế; Nhà giáo phải gương mẫu thực hiện các chuẩn mực. <i>Phương pháp nêu gương</i> - Là phương pháp sử dụng những tấm gương cá nhân hoặc tập thể để kích thích học sinh học tập và làm theo. - Những gương tốt, chính diện để làm theo; Những gương xấu - gương phản diện để khuyên can. - Lựa chọn tấm gương sáng, chính diện hay phản diện phù hợp; gần gũi với cuộc sống, có tính điển hình và tính khả thi, giúp người học liên hệ thực tế và rút ra những bài học bổ ích...	1.5	
Nội dung c. Kỹ năng diễn đạt, lập luận	- Kỹ năng soạn thảo văn bản, xử lý thông tin chính xác. - Kỹ năng tư duy phân tích hiệu quả, tư duy phản biện sâu sắc	1.0	
	Điểm tổng	10.0	

TP. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 3 năm 2025

Người duyệt đề

Giảng viên ra đề

TS. Lê Thị Gấm

Triệu Văn Thịnh